TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA: Tài chính Ngân hàng**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3, năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: 7TC0110

Tên học phần: Quản trị rủi ro tài chính

Mã nhóm lớp học phần: 213\_7TC0110\_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**KHÔNG SỬ DỤNG TÀI LIỆU (chỉ được sử dụng 1 tờ A4 có chữ ký của GV)**

**Cách thức nộp bài phần tự luận:** SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm) (mỗi câu 0,5đ)**

Cho bảng giá quyền chọn như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Giá thực hiện** | **Phí quyền chọn mua** |
| 100 | 13 |
| 110 | 8 |
| 120 | 5 |
| 130 | 2 |

Nếu khả năng chịu lỗ cao nhất của công ty bạn là 9, bạn sẽ chọn mua quyền chọn mua có giá thực hiện bao nhiêu?

**A.** 110

**B.** 130

**C.** 100

**D.** 120

ANSWER: A

Cho bảng giá quyền chọn như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Giá thực hiện** | **Phí quyền chọn mua** |
| 100 | 13 |
| 110 | 8 |
| 120 | 5 |
| 130 | 2 |

Nếu dự báo sắp tới giá tài sản cơ sở sẽ tăng rất cao, xác suất này rất cao. Khả năng chịu lỗ tối đa 15USD, bạn sẽ chọn mua quyền chọn mua có giá thực hiện bao nhiêu?

**A.** 100

**B.** 130

**C.** 110

**D.** 120

ANSWER: A

Cho bảng giá quyền chọn bán như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Giá thực hiện** | **Phí quyền chọn bán** |
| 100 | 3 |
| 110 | 5 |
| 120 | 8 |
| 130 | 11 |

Nếu bạn muốn có lợi nhuận tối đa, bạn sẽ bán quyền chọn bán có giá thực hiện bao nhiêu?

**A.** 110

**B.** 130

**C.** 100

**D.** 120

ANSWER: A

Nếu bạn đang sở hữu chứng khoán A với giá mua 100USD, bạn muốn phòng ngừa rủi ro giá xuống, với mục đích giảm lỗ 1 khoản ở vùng giá thấp thì bạn sẽ chọn thực hiện chiến lược nào? Biết rằng: phí quyền chọn mua là 5USD, phí quyền chọn bán là 4USD. Giá hòa vốn của chiến lược?

**A.** Quyền chọn mua đảm bảo. Giá hòa vốn: 95USD

**B.** Quyền chọn mua đảm bảo. Giá hòa vốn: 105USD

**C.** Quyền chọn bán bảo vệ. Giá hòa vốn: 96USD

**D.** Quyền chọn bán bảo vệ. Giá hòa vốn: 104

ANSWER: A

Bạn đang sở hữu danh mục trái phiếu chính phủ có giá trị thị trường 79.200 USD. Dự báo lãi suất tăng trong thời gian tới nên bạn sẽ phòng ngừa rủi ro thông qua trái phiếu chính phủ. Giá trị mỗi hợp đồng giao sau 42.000 USD. Duration danh mục của bạn là 6, Duration trái phiếu giao sau là 5,8. Bạn mua hay bán giao sau trái phiếu chính phủ, số lượng hợp đồng cần giao dịch?

**A.** Bán 2 hợp đồng

**B.** Mua 2 hợp đồng

**C.** Bán 1 hợp đồng

**D.** Mua 1 hợp đồng

ANSWER: A

Bạn đang sở hữu danh mục cổ phiếu có giá trị 1.200.000USD, có beta 2,2. Do dự đoán giá cổ phiếu sẽ giảm trong thời gian tới, nhưng bạn không bán giao sau từng chứng khoán riêng lẻ mà bán giao sau chỉ số cổ phiếu để phòng ngừa rủi ro. Chỉ số cổ phiếu hiện tại là 1.170, mỗi điểm 250 USD. Bạn sẽ bán/mua bao nhiêu hợp đồng giao sau?

**A.** Bán 9 hợp đồng

**B.** Mua 9 hợp đồng

**C.** Bán 7 hợp đồng

**D.** Mua 7 hợp đồng

ANSWER: A

Bạn đang sở hữu danh mục trái phiếu chính phủ có giá trị thị trường 120.000 USD, có duration 6,5. Do sự báo lãi suất sẽ giảm trong thời gian tới nên bạn muốn nâng duration danh mục của mình lên 9 và bạn sử dụng hợp đồng trái phiếu chính phủ giao sau để thực hiện mục đích này. Hợp đồng trái phiếu chính phủ hiện tại là 41.750, duration trái phiếu giao sau 6,3. Bạn mua/bán bao nhiêu hợp đồng?

**A.** Mua 1 hợp đồng

**B.** Bán 1 hợp đồng

**C.** Bán 3 hợp đồng

**D.** Mua 3 hợp đồng

ANSWER: A

Bạn đang sở hữu danh mục cổ phiếu có giá trị thị trường 100.000 USD, có beta 3,7. Dự đoán giá cổ phiếu sẽ giảm mạnh, bạn đưa ra mục tiêu giảm beta danh mục còn 1,2 nhưng không cấu trúc lại danh mục mà thực hiện thông qua việc mua bán giao sau chỉ số cổ phiếu tương ứng. Giá mỗi hợp đồng giao sau chỉ số phiếu là 22.450USD. Bạn mua/bán bao nhiêu hợp đồng giao sau?

**A.** Bán 11 hợp đồng

**B.** Mua 11 hợp đồng

**C.** Bán 13 hợp đồng

**D.** Mua 13 hợp đồng

ANSWER: A

Công ty bạn thực hiện 1 hợp đồng trị giá 20.000 EUR, bên đối tác sẽ thanh toán khoản tiền vào thời điểm hoàn tất hợp đồng, tức 6 tháng nữa. Với dự đoán giá EUR sẽ giảm trong thời gian tới, nên công ty quyết định sẽ bán kỳ hạn EUR. Biết rằng, tỷ giá giao ngay EUR/USD là 1,13; lãi suất USD cao hơn EUR 4%/năm. Xác định giá bán kỳ hạn EUR.

**A.** 1,1528USD

**B.** 1,0268USD

**C.** 1,1652USD

**D.** 1,0063USD

ANSWER: A

Bạn mua cổ phiếu B giá 90USD, bạn muốn phòng ngừa rủi ro trong trường hợp giá xuống, bạn muốn cố định khoản lỗ trong trường hợp giá xuống, bạn sẽ thực hiện chiến lược nào? Biết rằng phí quyền chọn mua giá thực hiện 91 là 3; Phí quyền chọn bán giá thực hiện 92 là 4. Hãy xác định mức lỗ cố định trong chiến lược bạn chọn?

**A.** Quyền chọn bán bảo vệ. Mức lỗ cố định trong vùng giá bất lợi là 2.

**B.** Quyền chọn bán bảo vệ. Mức lỗ cố định trong vùng giá bất lợi là 4

**C.** Quyền chọn mua đảm bảo. Mức lỗ cố định trong vùng giá bất lợi là 3

**D.** Quyền chọn mua đảm bảo. Mức lỗ cố định trong vùng giá bất lợi là 2

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

Câu 1 (1,5 điểm): Ngày 4/4/2022 bạn mua 1 hợp đồng giao sau Bảng Anh trị giá 62.500 GBP bằng USD, với giá 1.4545USD, thời gian đáo hạn tháng 7/2022, số tiền ký quỹ ban đầu là 2.255 USD, số tiền duy trì 2.050 USD. Hoàn thành bảng thanh toán bù trừ hằng ngày:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày | Giá thanh toán | Giá hợp đồng | Điều chỉnh ký quỹ | Góp vào, rút ra | Tài khoán ký quỹ |
| 4/4 | 1,4545 |  |  |  |  |
| 5/4 | 1,450 |  |  |  |  |
| 6/4 | 1,4472 |  |  |  |  |
| 7/4 | 1,4375 |  |  |  |  |
| 8/4 | 1,4425 |  |  |  |  |

**Đáp án Câu 1:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày | Giá thanh toán | Giá hợp đồng | Điều chỉnh ký quỹ | Góp vào, rút ra | Tài khoán ký quỹ |
| 4/4 | 1,4545 | 90.906,25 |   | 2.255 | 2.255 |
| 5/4 | 1,450 | 90.625 | -281,25 | 281.25  | 2.255 |
| 6/4 | 1,4472 | 90.450 | -175 |   | 2.080 |
| 7/4 | 1,4375 | 89.843,75 | -606,25 | 781.25 | 2.255 |
| 8/4 | 1,4425 | 90.156,25 | 312,5 |  | 2.567 |

**Câu 2** (3,5 điểm)

Công ty vừa vay ngân hàng 1 tỷ VNĐ theo lãi suất thả nổi, kỳ hạn 6 năm, lãi trả định kỳ hàng năm. Nhưng vì dự đoán lãi suất có xu hướng tăng trong thời gian tới nên công ty sẽ tham gia 1 hoán đổi lãi suất để phòng ngừa rủi ro lãi suất.

a. Công ty sẽ tham gia với vai trò là bên thanh toán theo lãi suất thả nổi hay cố định? (0,5 điểm)

b. Với cấu trúc kỳ hạn lãi suất như sau, lãi suất cố định là bao nhiêu? (1 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Kỳ hạn** | **Lãi suất** |
| 360 ngày | 5,5%/năm |
| 720 ngày | 5,8%/năm |
| 1.080 ngày | 6%/năm |
| 1.440 ngày | 6,3%/năm |
| 1.800 ngày | 6,7%/năm |
| 2.160 ngày | 7%/năm |

c. Xác định số tiền lãi thanh toán kỳ thanh toán đầu tiên của 2 bên tham gia hoán đổi. (0.5 điểm)

d. Khi hợp đồng này đã được 6 tháng, hãy tính giá trị của hợp đồng hoán đổi này khi mức lãi suất trên thị trường như sau: (1,5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Kỳ hạn** | **Lãi suất** |
| 180 ngày | 5%/năm |
| 540 ngày | 5,5%/năm |
| 900 ngày | 6%/năm |
| 1.260 ngày | 6,2%/năm |
| 1.620 ngày | 6,5%/năm |
| 1.980 ngày | 6,8%/năm |

**Đáp án Câu 2:**

1. Công ty đóng vai trò là bên thanh toán theo lãi suất cố định
2. Lãi suất cố định

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kỳ hạn** | **Lãi suất** | **Thừa số chiết khấu** |
| 360 ngày | 5,5%/năm | 0,94787 |
| 720 ngày | 5,8%/năm | 0,89606 |
| 1.080 ngày | 6%/năm | 0,84746 |
| 1.440 ngày | 6,3%/năm | 0,79872 |
| 1.800 ngày | 6,7%/năm | 0,74906 |
| 2.160 ngày | 7%/năm | 0,70423 |

Lãi suất cố định= 5,983%/năm

1. Số tiền thanh toán kỳ đầu tiên:

Theo lãi suất cố đinh: 59.830.000vnd

Theo lãi suất thả nổi: 55.000.000vnd

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kỳ hạn** | **Lãi suất** | **Thừa số chiết khấu** |
| 180 ngày | 5%/năm | 0,97561 |
| 540 ngày | 5,5%/năm | 0,92379 |
| 900 ngày | 6%/năm | 0,86957 |
| 1.260 ngày | 6,2%/năm | 0,82169 |
| 1.620 ngày | 6,5%/năm | 0,77369 |
| 1.980 ngày | 6,8%/năm | 0,72780 |

Giá trị của dòng thanh toán có lãi suất cố định: 1.008.890.000 VND

Giá trị dòng thanh toán có lãi suất thả nổi: 1.029.270.000VND

Giá trị hoán đổi: 20.380.000 VND

*Ngày biên soạn:27.6.2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi:**

**Nguyễn Thị Phương Ý**

*Ngày kiểm duyệt:29/07/2022*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**

**ThS. Hoàng Hoa Sơn Trà**

- Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: bao gồmfile word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (**0918.01.03.09**).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng File Hot Potatoes. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ thêm Quý Thầy Cô.